

NHÀ NƯỚC VÀ DOANH NGHIỆP XÀ NỢ TRONG CƠ CHẾ

ĐẠI-DƯƠNG

Oct 22-04

Thời báo Kinh tế 15-10-04 đưa tin "*Hội nghị thường niên Thủ tướng gặp các doanh nghiệp vừa kết thúc đánh dấu một hình ảnh mới về sự chung sức, chung lòng của cơ quan Nhà nước và cộng đồng doanh nhân về những vấn đề lớn của đất nước*".

Thư trưởng Bộ Tài chính xác định "*đang xây dựng các văn bản hướng dẫn theo đúng tinh thần của Luật đất đai mới, đó là sẽ tạo sự công bằng về quyền có mặt bằng sản xuất, kinh doanh, nhưng đồng thời sẽ đảm bảo lợi ích của người bị thu hồi đất một cách hợp lý ... sẽ thực hiện chính sách rõ ràng, minh bạch, không phân biệt đối xử*".

Đại diện doanh nghiệp tư nhân tăng bốc "*Nhờ có Nghị quyết 14/ 2002/NQ-TW của Trung ương Đảng mà các thành phần doanh nhân dân doanh đã thực sự phấn khởi yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh*".

Đằng sau những lời hoa mỹ và khẩu hiệu của viên chức Nhà nước và doanh nhân về khả năng hợp lực đề thúc đẩy kinh tế Việt Nam phát triển là thực tế phũ phàng.

Hôm 13-10-04, Diễn đàn kinh tế thế giới -World Economic Forum - đã công bố Báo cáo thường niên "*The Global Competitiveness Report 2004-2005*", về tính cạnh tranh toàn cầu ghi nhận Việt Nam tụt 17 bậc, từ 60 của năm 2003 xuống 77.

Tuy nhiên, Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam đã trình bày trước Hội nghị "*Theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới thì năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam có phần tăng tiến hơn so với năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam trong 2 năm 2002-2003. Nền kinh tế Việt Nam đã vươn lên được 6 bậc (từ 62/80 lên 56/80) trong khi doanh nghiệp Việt Nam đã vươn lên 11 bậc (từ 60/80 lên 49/80).*"

Chỉ số về "*cạnh tranh tăng trưởng -Growth Competitiveness Index*" dựa vào ba cột trụ: môi trường kinh tế vĩ mô, định chế quốc gia, và tiếp cận công nghệ cao.

Báo cáo viết "*Việt Nam bị tụt hạng vì cả ba lĩnh vực của chỉ số, đặc biệt là về các định chế và công nghệ sụt giảm quan trọng*".

Môi trường tham nhũng tràn lan, thiếu tự do báo chí và các quyền tự do dân sự khác khiến cho vốn chạy ra nước ngoài; làm cho cộng đồng kinh doanh ung thối và rối loạn nên môi trường kinh doanh tại Việt Nam thiếu hấp dẫn.

Tổ chức Minh bạch Quốc tế - Transparency International - công bố Phúc trình hôm 13-10-04 xếp Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào hạng 102/146 quốc gia với số điểm 2.4, không thay đổi so với năm ngoái.

Phúc trình chú trọng vào vấn đề tham nhũng trong lĩnh vực công mà tại Việt Nam riêng ngành xây dựng cơ sở hạ tầng đã thất thoát 35%. Lãng phí và tham nhũng đã đẩy tổng số nợ của Việt Nam bằng 1/3 tổng sản lượng nội địa -GDP.

Chủ tịch Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Peter Eigen nhận xét "*Tham nhũng trong các dự án công cộng gây trở ngại lớn lao đối với sự phát triển bền vững của quốc gia*".

Định chế xã hội chủ nghĩa được xây dựng trên nền tảng độc tài toàn trị của chủ nghĩa Marx-Lenine hoàn toàn trái ngược với quan niệm tự do phổ quát của nhân loại.

Vì nền kinh tế xã hội chủ nghĩa suy thoái cực độ vào năm 1985 nên Hà Nội rập khuôn theo mô hình cải tổ của Mikhail Gorbachev ở Liên Xô. Đến năm 1991, Hà Nội hướng theo kiểu cải tổ kinh tế của Đặng Tiểu Bình rồi đặt tên "*kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa*" lấy quốc doanh làm chủ đạo cho nền kinh tế quốc dân.

Nhằm xác định và chống đỡ cho khu vực kinh tế nhà nước [quốc doanh] nên các định chế của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vận hành theo nguyên tắc chỉ đạo này.

Khi Nhà nước đưa ra kế hoạch sản xuất mía đường thì lập tức các công ty của địa phương lẫn trung ương thi nhau xây cất nhà máy đường bất chấp yếu tố kinh tế như nguồn cung cấp nguyên vật liệu, khả năng cung ứng và tiêu thụ. Các đảng bộ chỉ cần xây cất từ ngân sách quốc gia để ghi thành tích. Do đó, các nhà máy đường thua lỗ triền miên mà chẳng có người chịu trách nhiệm và gây thiệt hại cho ngân sách quốc gia.

Hai nhà máy đường Khánh Hội và Việt Trì đã ngừng sản xuất từ lâu. Bắt đầu từ tháng 11-04, các nhà máy đường Quảng Bình, Quảng Nam, Bình Dương và Trị An ngừng hoạt động trong vụ mùa mía 2004-05. Theo chân sẽ có thể thêm vài nhà máy đường ở miền Tây.

Lỗi lầm đó vẫn bị lặp lại trong kế hoạch sản xuất dựa vì "*tỉnh nào có đất cũng có nhà máy, không theo qui hoạch xác đáng nên doanh nhân phải cạnh tranh quyết liệt ngay từ trong nước*".

Chủ tịch Tổng công ty [quốc doanh] rau quả và nông sản cho biết có 5 công ty con chuyên chế biến dứa cô đặc mà nhà máy chỉ hoạt động 10% công suất thiết kế vì thiếu nguyên liệu do qui hoạch phát triển không được cân nhắc kỹ lưỡng.

Định chế xã hội chủ nghĩa có bốn phen thực thi Nghị quyết Trung ương đảng Cộng sản. Vì thế, các công ty quốc doanh vẫn được ưu đãi hơn tư doanh mặc dù tỉ lệ đầu tư khu vực tư nhân năm 2003 chiếm 27% trong tổng số đầu tư toàn xã hội. Tại Sài Gòn, đầu tư của tư nhân năm 2002 chiếm 38% so với 36.5% của nhà nước và ngân sách gộp lại.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố bốn kết quả của những nghiên cứu, khảo sát mới đây đã đúc kết 4 rào cản đối với sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân: bộ máy nhà nước và công chức không bắt kịp đà đổi mới kinh tế và sự phát triển của khu vực tư nhân; thủ tục hành chính rườm rà, bất nhất; văn bản pháp quy có xu hướng cục bộ; và các cơ quan nhà nước gây phiền toái khi thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. (Theo báo Đầu Tư 20-10-04.)

Chủ tịch Công ty cổ phần giao nhận và vận tải quốc tế Hải Khánh phát biểu tại Hội nghị "*Hiện nay, nhiều cán bộ, chuyên viên Nhà nước còn phân biệt đối xử đối với doanh nhân dân doanh ... Tư doanh phải đi lại nhiều lần, làm nhiều thủ tục phiền hà, tài sản thế chấp bị đánh giá quá thấp khi vay tín dụng (thường không quá 50%); hải quan, công an, thuế vụ cũng thường 'thận trọng' hơn với doanh nhân ngoài quốc doanh*".

Thời báo Kinh tế 20-10-04 viết "*Giá dầu thế giới ở mức kỷ lục 55 USD/thùng, giá nguyên liệu nhập khẩu tăng đã khiến các công ty thuộc ngành gia công Việt Nam như cao su, nhựa ... cực kỳ lúng túng. Họ không thể tăng giá thành phẩm đột ngột mà đành phải chấp nhận lỗ để giữ chân khách hàng ... đang phập phồng vì không biết lúc nào Chính phủ sẽ áp dụng theo giá thị trường thế giới*".

Hàng năm, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bán khoảng 17 triệu tấn dầu thô, nhưng, phải mua độ 200 triệu mỹ kim dầu đã lọc cho nhu cầu tiêu dùng.

Năm 1988, với sự trợ giúp của Mạc Tư Khoa nên Hà Nội đã dọn đất chuẩn bị xây nhà máy lọc dầu đầu tiên tại Vũng Tàu, cách giếng dầu 100 cây số. Dự án bị ngưng khi Liên Xô tan rã vào năm 1991. Cộng Sản Việt Nam dự trù xây dựng 3 nhà máy lọc dầu tại 3 miền đất nước.

Hãng Total SA của Pháp nhào vô, bỏ tiền khảo sát Dự án. Thoạt tiên, Nhà nước đề nghị dời địa điểm nhà máy đến vịnh Vạn Phong, tỉnh Khánh Hòa, cách giếng dầu 500 cây số. Rồi quyết định dời đến Dung Quất, chẳng những cách giếng dầu 1,000 cây số mà còn xa 2 trung tâm kinh tế Sài Gòn và Hà Nội. Năm 1995, Total rút lui.

Nếu Hà Nội chọn vị trí ở Vũng Tàu thì nhà máy lọc dầu đã bắt đầu đi vào sản xuất từ năm 1998. Vì chọn Dung Quất nên phải kéo dài đến 2007 mà cũng chưa chắc là hạn định cuối cùng. Trong thời gian 9 năm, Việt Nam đã tốn phí 1.8 tỉ mỹ kim để nhập cảng dầu lọc sẵn, đủ để xây 2 nhà máy lọc dầu khác. Chưa kể những thiệt hại khôn lường đối với hoạt động kinh tế quốc dân liên quan đến kỹ nghệ hóa dầu.

Hà Nội đang nghiên cứu Dự án nhà máy lọc dầu tại đảo Long Sơn, nằm phía Tây-Bắc Vũng Tàu, gần giếng dầu Côn Sơn. Sau gần 1 thập niên, Hà Nội mới hiểu được tầm quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế. Nhưng, dân Việt Nam bị thiệt hại nặng nề gây ra bởi tư duy mácxít.

Các công ty nhựa, xi măng cũng đang lo vật lộn với giá nguyên liệu nhập cảng tăng mà không dám nâng giá sản phẩm.

Trưởng phòng kinh doanh của Công ty nhựa Bình Minh thú nhận *"Giá nguyên vật liệu tăng gấp đôi so với cuối năm 2003 khiến các doanh nghiệp nhựa càng sản xuất càng lỗ. Chúng tôi không thể đột ngột nâng giá thành phẩm. Nếu có tăng thì chỉ rất ít nhằm giữ chân khách hàng"*.

Những công ty quốc doanh này sẽ được Nhà nước bù lỗ. Thực tế, cán bộ không mất gì, có khi còn giàu thêm nhờ khai khống. Thiệt thối nhất là dân Việt Nam phải è cổ đóng thuế để Nhà nước "chi viện" cho công ty nhà nước!

Định chế Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không cho phép doanh nhân hoạch định chiến lược kinh tế một cách uyển chuyển nhằm đáp ứng với sự thay đổi thường xuyên của thị trường.

Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn bám chặt vào chủ nghĩa Marx-Lenine để vạch định chính sách nên không thể thích ứng nhanh chóng với sự biến đổi của thị trường trong điều kiện toàn cầu hóa.

Vì thế, Hà Nội không thể sáng tạo để vượt qua nhanh chóng mà phải đợi thị trường kéo với sự trợ giúp của các cơ quan quốc tế cùng các quốc gia tài trợ.

Trong khi thị trường thế giới biến chuyển từng giờ từng phút, công nghệ đổi mới hàng ngày, thông tin đến từng giây mà chuyên viên xã hội chủ nghĩa vạch định chính sách kinh tế quốc dân cứ phải còng lưng vái mấy ông râu xồm.

Định chế xã hội thế nào thì cán bộ viên chức thế đó. Muốn thay đổi nền kinh tế phải thay đổi định chế.

ĐẠI-DƯƠNG